

# NGHI THỨC CÀI HOA HỒNG MỘT NÉT ĐẸP TRONG LỄ VU LAN NGƯỜI VIỆT

Nguyễn Thị Hoàng Oanh



Lễ Vu Lan tại chùa Vi Phước, quận Thốt Nốt, năm 2019

Ảnh: Hoàng Oanh

**Tóm tắt:** Lễ Vu Lan có giá trị văn hóa tâm linh vô cùng sâu sắc, là sự kết hợp giữa yếu tố đạo đức và ý nghĩa xã hội. Bắt nguồn từ truyện tích Mục Kiền Liên cứu mẹ, lễ hội Vu Lan đã thể hiện rất rõ tấm lòng hiếu kính của con cái đối với các đấng sinh thành thông qua nhiều nghi thức lễ làm thỏa thích lòng người.

## 1. Nguồn gốc:

Sự tích Vu Lan xuất phát từ Ấn Độ khi đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn đang tại thế. Ngài Mục Kiền Liên vốn là một vị thần thông bậc nhất trong số mười đại đệ tử của đức Phật ngay sau khi chứng quả A La Hán đã phóng tuệ nhãn tìm kiếm người mẹ quá cố của mình. Với lực quán sát tới tận cõi âm, Mục Kiền Liên nhìn thấy mẹ mình bị đọa vào địa ngục thành quỷ đói bị treo ngược. Lúc này, Ngài đã dùng sức thần thông để đem cơm đến cho mẹ nhưng mẹ ngài không thể ăn được vì bị treo ngược và cô họng thì chỉ nhỏ như chôn kim, khi đưa cơm vào miệng thì cơm hóa thành lửa. Mục Kiền Liên đau đớn vô cùng

liên bạch với Đức Phật xin chỉ cách cứu mẹ. Cảm động trước đại hiếu của đệ tử, Đức Phật đã thuyết Kinh Vu Lan với đại ý như sau: Những ai muốn báo hiếu cho cha mẹ và người thân đã qua đời thì đến ngày rằm tháng Bảy vốn là ngày mãn hạ của chư tăng, ngày hoan hỷ của chư Phật, chư Tăng vì kết thúc một khóa hạ, học thêm phần giáo lý, tăng một tuổi đạo, tăng trưởng thêm thiện căn, nhân ngày ấy nên đem cơm chay và các đồ chay để cúng dường chư tăng, nhờ vào sức lành các ngài hội lại mới có thể độ cho người quá cố được siêu thoát. Mục Kiền Liên đã làm theo lời Phật dạy sau đó quan sát thấy mẹ mình đã thoát khỏi cảnh địa ngục và được tái sinh lên cõi thiên nhân. Noi gương đại hiếu Mục Kiền Liên, hàng năm cứ đến ngày rằm tháng Bảy các tín đồ Phật tử các nơi nô nức tổ chức ngày lễ Vu Lan với cầu mong tổ tiên, ông bà, cha mẹ sẽ được thoát khỏi tội lầm với những hoạt động: cúng dường trai tăng, tụng kinh, phóng sanh, thí thực...

“Vu Lan tháng bảy ngày rằm  
Lòng con hiếu thảo ghi lòng chớ quên.”

## 2. Lễ hội Vu Lan trong đời sống văn hóa của người Việt

Kể từ khi Phật giáo truyền về Việt Nam, lễ Vu Lan đã trở thành thuần phong mỹ tục, nếp sinh phong văn hóa độc đáo giàu tính nhân văn, mang đậm tình người, làm đẹp thêm cho cuộc đời, mang lại đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Ngày nay, lễ Vu Lan đã ngự trị trong tận cùng tâm thức của người con đất Việt dù người ít học hay ở tầng lớp nào trong xã hội ít nhiều cũng hiểu Vu Lan là cơ hội tốt, là dịp để

báo đáp công ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ còn sống và cúng bái, tưởng niệm ông bà cha mẹ đã mất.

Thời Lý Trần, Phật giáo hưng thịnh trở thành quốc giáo, lúc này lễ Vu Lan được tổ chức hoành tráng và quy mô hơn, điều này hoàn toàn có cơ sở vì các Vua thời này đều là những Phật tử thuần hành rất hiếu tâm với ông bà và hiếu đạo Phật pháp mà sử sách ghi lại rất cụ thể trong Đại Việt sử ký tục biên, hay trên các Châu bản triều Nguyễn mà ngày nay vẫn còn lưu giữ tại trung tâm lưu trữ Quốc gia IV (thành phố Đà Lạt). Nguyễn Lang nhận định “*Sách Pháp sự đạo tràng ấn hành năm 1299 thế nào cũng chứa đựng một khoa nghi về chẵn tế*”. Chẵn tế là khoa nghi ghi lại phương thức cứu độ dành cho những âm linh, cô hồn, hương hồn nhờ năng lực của chư Phật chư Bồ tát và Hiền thánh Tăng cùng sự thành tâm thiết lễ cúng dường của người hiện hữu mà sớm tiêu trừ nghiệp chướng, thác sinh về miền cực lạc và điều này chúng ta không khỏi ngạc nhiên có nhiều đàn chẵn tế được tổ chức quy mô vào thời Lý, Trần do Hoàng đế hay các quan Đại thần đứng ra tổ chức với mục đích cầu quốc thái dân an, âm siêu dương thái.

Như vậy, từ sự tích báo hiếu của Mục Kiền Liên xuất phát từ bản kinh Vu Lan Bồn, việc cầu siêu cứu độ cha mẹ đời này hay đời khác không chỉ mang tính chất thiêng liêng gói gọn trong nhà chùa mà nâng tâm lên ý nghĩa của quốc gia - dân tộc. Việc tổ chức đại lễ Vu Lan mang tầm cỡ như thế có ý nghĩa sâu xa, nhất là góp phần quy tụ các thành phần trong xã hội đồng tâm hướng về một mối, tạo sự đoàn kết thương yêu lẫn nhau, hướng tâm sống thiện, làm thiện để báo đáp tứ ân: ân cha mẹ (là ơn sinh thành dưỡng dục), ân thầy cô (ơn dạy dỗ những kiến thức, những điều hay, lẽ phải), ân quốc gia xã hội (ơn đảm bảo, giữ gìn môi trường sống



**Nghi thức cài hoa hồng trong lễ Vu Lan tại Chùa Vi Phước, Thốt Nốt, năm 2019**

Ảnh: Hoàng Oanh

những người đã sản xuất ra của cải vật chất để cho chúng ta tồn tại, phát triển).

Đến thời Nguyễn, các vị Vua rất chú trọng đến yếu tố tinh thần, tâm linh của dân tộc. Theo sử sách triều Nguyễn ghi nhận vua Minh mạng đã 5 lần tổ chức đại trai đàn mang tầm cỡ quốc gia. Từ đó theo vòng quay và những biến động của lịch sử, đến đầu thế kỷ XXI, lễ hội Vu Lan không chỉ duy trì và tiếp thu giá trị truyền thống của cha ông mà còn không ngừng tùy duyên biến chuyển để thích nghi với đời sống hiện đại. Đó chính là nguyên nhân làm cho lễ Vu Lan ngày càng thu hút nhiều người tham gia cũng như góp phần làm tăng cường sự giao lưu văn hóa và tiếp biến văn hóa trong bối cảnh hiện tại.

### **3. Nghi thức cài hoa hồng:**

Lễ cài hoa hồng là một trong những nghi thức không thể thiếu trong lễ Vu Lan của người Việt đó chính là sự dung hợp hài hòa của các nét văn hóa phương Tây cùng phương Đông thắm đậm tình mẫu tử, việc tri ân và báo ân đã trở thành nét văn hóa đẹp của dân tộc Việt Nam.

Lễ cài hoa hồng xuất hiện rất muộn từ năm 1962, bắt nguồn từ văn hóa phương Tây

do Hòa Thượng Thích Nhất Hạnh truyền về Việt Nam. Theo Hòa Thượng Thích Nhất Hạnh – tác giả đoản văn *Bông hồng cài áo* thì nghi thức này gắn liền mật thiết với truyền thống cài hoa trên ngực áo vào ngày của Mẹ (Mother's Day) ở phương Tây.

Trong ngày này, người phương Tây sẽ cài trên ngực áo người thân, bạn bè một đóa hoa: nếu hoa màu hồng người đó còn mẹ, nếu là hoa màu trắng là người đó mất mẹ... Và Thiền sư Thích Nhất Hạnh nghĩ rằng “*cái tục cài hoa đó đẹp, có thể áp dụng trong ngày báo hiếu Vu Lan*” (Đoản văn: *Bông hồng cài áo*). Sau đó ngài đã viết đoản văn *Bông hồng cài áo* và gửi về cho những đệ tử của ngài trong đoàn sinh viên Phật tử Sài Gòn. Sau khi đoản văn về Việt Nam, nhiều người thấy hay và chép làm quà tặng cho nhau, đồng thời bên trên gắn thêm cánh hoa màu hồng hoặc màu trắng. Cũng chính vào mùa Vu Lan năm 1962, sau khi nhận được tác phẩm của tác giả Thích Nhất Hạnh, các học trò của ông đã họp với nhau và quyết định tổ chức Lễ bông hồng cài áo lần đầu tiên ở Nam Bộ diễn ra tại chùa Xá Lợi.

Từ đó hưởng ứng tinh thần này, nhiều chùa đã đưa hình thức cài hoa hồng vào trong nội dung lễ Vu Lan truyền thống của Phật giáo. Khi diễn ra nghi thức này toàn thể người đi dự lễ được lắng lòng thôn thức trong bài “Hoài niệm Vu Lan” nhắc nhở công ơn sinh dưỡng của 02 đấng sinh thành - cha, mẹ. Chính nghi thức cài hoa hồng đã khiến cho nhiều người phải ngậm ngùi rơi nước mắt khi phải cài đóa hồng trắng lên ngực áo và cũng chính lễ cài hoa hồng này đã làm không ít người trở nên hiếu thảo với cha mẹ hơn, sống tốt hơn. Chỉ có lễ Vu Lan mới đem lại cho con người khoảnh khắc ấy, thật xúc động thấy cụ ông 80 tuổi nước mắt lăn dài trên má khi nghe bài “Hoài niệm Vu Lan” khi trên ngực áo cài hoa màu trắng, hay một phật tử với giọng đọc trong trẻo, từng lời thôn

thức đã đưa mọi người dự lễ một cảm xúc lạ kỳ, cái cảm xúc chỉ muốn được chạy về nhà ngay ôm chầm lấy mẹ; hay không ai khỏi chạnh lòng khi một em bé bán vé số ngồi co ro ngay góc Chùa nước nớc

“Mẹ con đã mất rồi”...

*Hoàng hôn phủ trên mộ*

*Chuông chùa nhẹ rơi rơi*

*Tôi thấy tôi mất Mẹ*

*Mất cả một bầu Trời*

(Bài Thơ “Mất Mẹ”, tác giả Thanh Tịnh)

Nhiều tài liệu cho rằng “hồng” trong đoản văn “*Bông hồng cài áo*” chính là màu hồng chứ không phải hoa hồng. Theo Thầy Thích Minh Thành:

“*Hoa màu hồng xuất phát từ điển tích của Ấn Độ về truyền thuyết loài chim oanh vũ “Chim oanh vũ con bị bệnh nặng chạy thầy chạy thuốc không hết bệnh nên chim mẹ buồn khóc, lúc này chim oanh vũ mẹ liền bay đến gặp chim phượng hoàng – chúa tể của loài chim - nhờ cứu giúp con của mình. Chim phượng hoàng mới bảo chim oanh vũ mẹ hãy bay đến phương Bắc để tìm đóa hoa hồng màu đỏ về mớm cho con ăn thì sẽ hết bệnh. Oanh vũ mẹ bay đến trời phương Bắc nhìn xuống quanh quất toàn hoa hồng trắng nên lúc này oanh vũ mẹ lo sợ không còn đủ thời gian, con mình yếu quá bị chết đi nên liền xà mình xuống để gai của hoa hồng đâm vào tim mình chảy máu, những giọt máu chảy xuống nhuộm cánh hoa hồng những giọt máu chảy xuống nhuộm cánh hoa hồng trắng thành cánh hoa hồng đỏ, lúc đó chim oanh vũ ngậm đóa hồng đầy máu của thân thể mình về mớm cho con ăn. Khi chim oanh vũ con vừa ăn xong thì chớp chớp mắt tỉnh lại cũng là lúc chim oanh vũ mẹ đập nhẹ đôi cánh trút hơi thở cuối cùng”.*

Từ khi nghi lễ cài hoa vào Việt Nam, cùng với văn hóa Ấn độ, lễ cài hoa được đưa vào nghi lễ Phật giáo hòa quyện cùng truyền thuyết về tình yêu thương của người mẹ dành cho con đã chọn biểu tượng hoa hồng – chính là trái tim của người mẹ. Cài đóa hồng trên ngực áo không chỉ gợi lên lòng tôn kính, hiếu dưỡng cha mẹ mà còn là dịp thắp lên ngọn lửa ấm áp của lòng nhân từ để lan tỏa ngọn lửa tình thương trong cuộc sống.

*“Hồng vàng dâng Phật Pháp Tăng  
Hồng đỏ, dâng mẹ cha mừng Vu Lan  
Hồng trắng xúc động bàng hoàng  
Con côi cút mẹ lại càng xót xa  
Hồng hường còn mẹ mất cha  
Nếp bên chân mẹ, lệ nhòa tiếc thương”  
(<http://tinhvienvansontamdao.vn>)*

#### 4. Kết luận:

Ngày nay, lễ Vu Lan không đơn thuần chỉ có ý nghĩa tôn giáo thiêng liêng mà đã trở thành “Lễ hội văn hóa tinh thần chung của xã hội, mang đến thông điệp về lòng biết ơn và đền ơn như một biểu hiện và cư xử văn hóa đáng được con người lưu tâm, thực hiện. Và Pháp hội Vu Lan, nghi thức cài hoa hồng còn có ý nghĩa đặc biệt sâu sắc, hướng mỗi người trở về với cội nguồn dân tộc, về với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” với tổ tiên.

Trong thời đại ngày nay, tinh thần đạo hiếu luôn được đề cao, biểu dương mạnh mẽ để truyền thống đó luôn được bồi đắp, ngày càng trở thành sức mạnh văn hóa của dân tộc hôm nay và mãi mãi về sau.

#### Tài liệu tham khảo

1. Giáo hội Phật giáo Việt Nam (1994), “Tập văn Vu lan, số 30”, NXB: Ban văn hóa Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam
2. Kinh Vu lan
3. Nguyễn Lang, 2003, “Việt Nam Phật giáo sử luận”, NXB Khoa học xã hội
4. Nguyệt San Giác Ngộ, “Vu lan mùa hiếu”, số 269 (tháng 8/2018)
5. Nguyệt san Giác Ngộ, Vu lan mùa hiếu hạnh, số 281 (tháng 8/2019)
6. Thích Nhật Từ (2013), “Chữ hiếu trong đạo Phật”, NXB Hồng Đức
7. Vũ Thế Ngọc, (2008), “Lễ Vu lan và Văn tế thập loại chúng sinh”, NXB Phương Đông
8. Nhất Hạnh, 2012, Đoàn văn “Bông hồng cài áo”, NXB Hồng Đức

#### Nguồn Internet

1. “Nguồn gốc lễ Vu lan và nghi thức bông hồng cài áo”, <https://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/nguon-goc-le-vu-lan-va-nghi-thuc-bong-hong-cai-ao.html>
2. “Nguồn gốc, ý nghĩa ngày lễ Vu lan báo hiếu – rằm tháng 7 âm lịch”, <https://baodautu.vn/nguon-goc-y-nghia-ngay-le-vu-lan-bao-hieu-ram-thang-7-am-lich-d68913.html>



Ảnh: ĐP